

Số: /QĐ-XPHC

Bim Sơn, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BỈM SƠN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 100/BB-VPHC lập ngày 09/6/2026 đối với bà Nguyễn Thị Cúc; Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Đông Thôn, phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa và hồ sơ tài liệu kèm theo.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị tại Tờ trình số 461/TTr-KTHT&ĐT ngày 10/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông, bà có tên sau đây:

Bà: Nguyễn Thị Cúc

Giới tính: Nữ.

Ngày, tháng, năm sinh: 20/8/1957

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Đông Thôn, phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Số CCCD: 038157019397, do Cục Cảnh sát cấp ngày 27/08/2021.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Bà Nguyễn Thị Cúc lấn đất nông nghiệp không phải là đất Lúa, không phải là đất rừng (*Diện tích vi phạm là 293,9 m²*) thuộc địa giới hành chính phường Bim Sơn quản lý để trồng cây lâu năm từ trước năm 2011.

3. Hành vi trên vi phạm quy định tại: Điểm b, Khoản 2 và khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, Mức phạt từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không;

5. Các tình tiết tăng nặng: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt hành chính: **15.000.000 đồng** (*Mười lăm triệu đồng*);

b. Hình thức phạt bổ sung: Không;

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Căn cứ quy định tại Điểm a Khoản 8, Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, vi phạm của bà Nguyễn Thị Cúc thuộc trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Khoản 3, Điều 139, Luật Đất đai năm 2024. Yêu cầu bà Nguyễn Thị Cúc phải thực hiện việc đăng ký đất đai để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Buộc bà Nguyễn Thị Cúc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm theo quy định tại Điểm c, Khoản 8, Điều 13 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024. Số lợi bất hợp pháp được xác định theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 6 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ:

$(293,9m^2 \times 55.000đ/m^2)/70 \text{ năm} \times 12 \text{ năm} = 2.771.100đ$ (*Hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn một trăm đồng*).

Tổng số tiền xử phạt VPHC và số lợi bất hợp pháp phải nộp: 17.771.100đ
(*Mười bảy triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn một trăm đồng*).

- Thời hạn thực hiện khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do bà Nguyễn Thị Cúc chịu trách nhiệm chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được gửi cho:

1. Bà Nguyễn Thị Cúc để chấp hành:

Bà Nguyễn Thị Cúc phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này; số tiền phạt tại Điều 1, Quyết định này, bà Nguyễn Thị Cúc phải nộp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào Tài khoản thu Ngân sách số 7111; Mã cơ quan quản lý thu: 1136503; Mã chương: 830; Mã nội dung kinh tế: 4278 tại phòng Giao dịch số 1 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XI trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định.

Quá thời hạn trên, nếu bà Nguyễn Thị Cúc không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật; tiền chậm nộp phạt thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 5, Chương II Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính. Bà Nguyễn Thị Cúc có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng giao dịch số 1, Kho bạc Nhà nước khu vực XI để thu tiền phạt.

3. Gửi cho phòng KTHT&ĐT để đôn đốc thực hiện và giao Quyết định này cho bà Nguyễn Thị Cúc và tổ chức thực hiện Quyết định theo quy định của pháp luật.

4. Gửi cho Văn phòng HĐND & UBND phường Bim Sơn để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND phường Bim Sơn theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25/6/2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT, (Gianghv_03).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Quyết định đã giao trực tiếp cho < cá nhân/người đại diện của tổ chức > (*) bị xử phạt hành chính vào hồi giờ phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)